TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ANH SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 5 - 2025 "V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dương, Ông Đặng Quang Tân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Anh sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 149/2024/TLST–HNGĐ ngày 09/12/2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST–HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2024/QĐXXST–HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn*:** Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1988. Có mặt.

Nơi đăng ký NKTT: Thôn V L, xã V S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: T 4, thị trấn K Nh (xã Thạch Sơn cũ), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Phan Mạnh H, sinh năm1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V L, xã V S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

- Về tình cảm: chị và anh Phan Mạnh H đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND xã V S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 30 ngày 23/7/2012 trên cơ sở tự nguyện, không có ai ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn theo quy định của pháp

luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân là do tính cách không hợp, trong cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Việc mâu thuẫn đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng. Vì vậy mà hiện nay, vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Mạnh H.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị có 03 người con chung là Phan Bá A, sinh ngày13/8/2013, Phan Thị Anh Th, sinh ngày 26/01/2017 và Phan Bá Kiên Tr, sinh ngày 08/8/2019. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con Phan Thị Anh Th và Phan Bá Kiên Tr, còn con Phan Bá A thì giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: vợ chồng chị thỏa thuận tự chia, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng chị không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, bị đơn anh Phan Mạnh H vắng mặt mặc dầu đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Toà án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã V S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, kết quả cho biết: Vợ chồng anh Phan Mạnh H và chị Hoàng Thị H có đăng ký kết hôn tại UBND xã V S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An vào ngày 23/7/2012. Theo thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, anh Phan Mạnh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn V L, xã V S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cháu Phan Bá A trình bày: cháu là con mẹ Hoàng Thị H, bố Phan Mạnh H, nay bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng ở với bố.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cháu Phan Thị Anh Th trình bày: cháu là con mẹ Hoàng Thị H, bố Phan Mạnh H, nay bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng ở với mẹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hôi đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận đơn ly hôn của chị Hoàng Thị H. Buộc chị Hoàng Thị H và anh Phan Mạnh H chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: giao con chung là Phan Thị Anh Th và Phan Bá Kiên Tr cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Phan Bá A cho anh Phan Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H. Về tài sản chung: chị Hoàng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: chị Hoàng Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn: bị đơn hiện cư trú tại Thôn V L, xã V S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Phan Mạnh H đã được tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại UBND xã V S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét chị Hoàng Thị H và anh Phan Mạnh H kết hôn với nhau vào 23 tháng 7 năm 2012 tại UBND xã V S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân giữa chị H và anh H là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc cho đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị H nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách không hợp, trong cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Tại phiên tòa anh H vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng chị H và anh H thường xuyên xẩy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, chị H và anh H đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Xét thấy, giữa chị H và anh H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị H được ly hôn với anh H.

Về con chung: chị H và anh H có 03 người con chung là Phan Bá A, sinh ngày 13/8/2013, Phan Thị Anh Th, sinh ngày 26/01/2017 và Phan Bá Kiên Tr, sinh ngày 08/8/2019. Quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên ý kiến được nuôi hai con Phan Bá Kiên Tr và Phan Thị Anh Th, còn con Phan Bá A thì giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất và tinh thần. Như vậy nguyện vọng của chị H là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của cha mẹ dành cho con. Nhưng xem xét về điều kiện nuôi con thấy rằng: chị H hiện đang sống nhờ tại nhà bố mẹ đẻ, là viên chức văn thư tại trường tiểu học Vĩnh Sơn, xã V S thu nhập ổn định với mức lương trung bình là từ 6.000.000 đồng/tháng, ngoài ra chị còn làm thêm sản xuất nông nghiệp trồng trọt và chăn nuôi thu nhập bình quân 6.000.000 đồng/tháng. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án, cháu Anh có nguyện vọng được ở với anh H, cháu Thư có nguyện vọng được ở với chị H. Vì vậy, để hài hòa giữa quyền của người cha, người mẹ và quyền lợi về mọi mặt của các con, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cho anh H trực tiếp nuôi con chung Phan Bá A, giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung Phan Thị Anh Th và Phan Bá Kiên Tr, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H do chị H không yêu cầu.

Về tài sản chung: do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Hoàng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Phan Mạnh H.

- Về con chung: giao con chung tên là Phan Bá A, sinh ngày 13/8/2013, sinh ngày 26/8/2016 cho anh Phan Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Anh tròn 18 tuổi, trưởng thành; Giao con chung Phan Thị Anh Th, sinh ngày 26/01/2017 và Phan Bá Kiên Tr, sinh ngày 08/8/2019 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Thư, cháu Trung tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Phan Mạnh H do chị Hoàng Thị H không yêu cầu.

Anh H, chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Chị H, anh H cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0008004 ngày 09 tháng 12 năm 2024.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND H. Anh Sơn;*
- *Chi cục THADS H. Anh Sơn;*
- *UBND xã V S;*
- *Lưu Hồ sơ, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Anh Sơn;
- UBND xã V S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi